TÒA ÁN NHÂN DÂN T.P HÀ NỘI
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 16/2021/QĐCNHGT-DS

Cầu Giấy ngày 04 tháng 05 năm2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào cácđiều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào đơn yêu cầu thuận tình ly hôn đề ngày 24 tháng 03 năm 2021 (nộp trực tiếp Tòa án ngày 13/4/2021) của ông Ngô Quang A và bà Dương Thị Bích L.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 04 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu thuận tình ly giữa;

- Người yêu cầu: Ông Ngô Quang A – sinh năm 1955

HKTT : Tổ 31, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ : Số nhà 16E, ngõ 93, phố K, tổ 31, phường H, quận C, Thành phố Hà Nội.

- Người yêu cầu: Bà Dương Thị Bích L – sinh năm 1963

HKTT: Căn hộ 709, nhà M5, khu tập thể văn công quận đội, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: Căn hộ 1706, tòa T6, khu đô thị Times City, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

1.1/ Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Quang A và bà Dương Thị Bích L.

1.2/ Về con chung: Ông Ngô Quang A và bà Dương Thị Bích L không có con chung. Khi ly hôn ông bà không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

1.3/ Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ngô Quang A và bà Dương Thị Bích L xác định không có tài sản chung, nợ chung không có. Khi ly hôn ông A và bà L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sátnhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- THADS quận Cầu Giấy
- UBND P. Tân Thịnh, T.P Thái Nguyên
- Lưu TA.

Nguyễn Văn Lương